TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 755/2026/HS-PT
Ngày 09-9-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Minh

2. Ông Nguyễn Hữu Muôn

Thư ký phiên tòa*:* Bà Lê Đoàn Thục Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 698/2026/HSPT ngày 11 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Quốc B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 325/2026/HSST ngày 02/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ tên: **Nguyễn Quốc B**; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; sinh ngày 20/11/1972 tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); căn cước công dân số: 079072014675, cấp ngày 22/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ C1; nơi đăng ký thường trú: 1 B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 1 B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: 106/3 Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông: Nguyễn Ngọc N (chết) và bà: Lê Thị É; có vợ Tô Yến P, sinh năm 1972 và 02 người con: Lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự, nhân thân: không có. Bị cáo đang tại ngoại.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Nguyễn Thế T - Công ty Luật TNHH MTV Nguyễn Lê thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Anh D, sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: P, 5 T, phường Đ, quận B (nay là phường Đ), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 01/8/2020, Nguyễn Quốc B ngồi nhậu cùng với một số người bạn tại quán L1, địa chỉ: số A B, Phường A, quận T (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) gồm Huỳnh Khương T1, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Phú T2, Đỗ Văn L, Lê Minh C. Gần vị trí B1 ngồi nhậu, có ông Trần Anh D đang ngồi nhậu một mình, trong quá trình ngồi nhậu thì ông D nói lớn tiếng, la lối, chửi bới xung quanh. Lúc này, bà Đào Thị Mai H là chủ quán lo sợ ảnh hưởng mọi người xung quanh nên bà H nói ông D tính tiền và dẫn ông D đi ra chỗ để xe cạnh quán nói ông D đi về. Ông D đi ra lấy xe máy rồi quay lại dừng trên đường B trước quán, sau đó ông D đứng chửi bới và to tiếng với nhóm người đang nhậu ở bàn của B1. Lúc này, B1 đứng dậy nói ông D không được to tiếng với những người bạn đang ngồi nhậu với B1 thì giữa B1 và ông D xảy ra mâu thuẫn cãi vã. B1 và ông D đang cãi nhau thì ông D chạy nhanh lao đến đứng trước mặt B1 rồi ông D dùng tay trái nắm vào cổ tay phải của B1. Lúc này, B1 hất tay phải từ dưới lên trên mục đích để gỡ tay trái của ông D ra khỏi tay phải của B1 thì ông D ngã ngửa ra phía sau, phần gáy đập xuống đất chảy máu. Ông D được đưa đến Bệnh viện T3 cấp cứu. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày, B1 đến Công an P1, quận T tự thú.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1052/TgT.20 ngày 16/11/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố H về thương tích của ông Trần Anh D như sau:

- Chấn thương sọ não gây vỡ đỉnh trán phải, vỡ trần ổ mắt phải, tụ máu dưới màng cứng trán thái dương phải, dọc liêm đại não, chảy máu dưới nhện rộng bên bán cầu đại não phải, vài nốt xuất huyết vùng trán đỉnh phải, ổ xuất huyết nhân xám trung ương hai bên đã được phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ, não dập, đặt dẫn lưu, hiện còn:

+ Sẹo mổ kích thước 30x0,1 cm tại trán đỉnh thái dương phải.

+ Khuyết sọ đáy phập phồng kích thước 12x9 cm.

+ Ổ tổn thương não cũ kích thước 5,3x3,9cm và tụ dịch dưới màng cứng bán cầu đại não trái, đẩy lệch đường giữa.

+ Có tình trạng sa sút trí tuệ, tăng phản xạ gân xương tứ chi, có phản xạ bệnh lý tứ chi.

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

- Thương tích:

+ Bầm tụ máu vùng mắt phải do vật tày tác động.

+ Chấn thương sọ não do bị té ngã đập phía sau đầu vào vật tày cứng gây ra. Tình trạng chấn thương sọ não có nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc B khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi như nêu trên, mục đích thực hiện hành vi hất tay là do phản xạ, chỉ muốn gỡ tay trái của ông Trần Anh D ra khỏi tay phải của B, B không mong muốn gây thương tích cho ông D và B không lường trước được việc khi B hất tay có thể làm ông D bị té ngã. B khai nhận phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Huỳnh Khương T1, ông Nguyễn Văn B1, ông Nguyễn Phú T2, ông Đỗ Văn L, bà Đào Thị Mai H, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Trần Anh D trình bày hiện tại sức khỏe đã bình thường, tỉnh táo, minh mẫn nhưng không nhớ gì về diễn biến sự việc trên. Ông D không có yêu cầu bồi thường hay yêu cầu gì khác.

Theo Kết luận giám định đối với bị hại Trần Anh D: "Bầm tụ máu vùng mắt phải do vật tày tác động", quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận việc tác động vùng mắt phải của bị hại, bị hại không nhớ sự việc, người làm chứng không có ai trực tiếp nhìn thấy, không có camera ghi nhận diễn biến sự việc, do đó chưa có căn cứ xác định vết bầm trên mắt phải của bị hại do bị cáo gây ra và ý thức của bị cáo là cố ý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2026/HSST ngày 02/7/2026 *của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:*

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 138; điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 04 (bốn) tháng tù về tội "Vô ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/7/2026, bị cáo Nguyễn Quốc B kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ già (là cựu chiến binh hưu trí) và có hai con đi học.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xác định và xin được hưởng án treo. Bị cáo cũng đã nộp 10.000.000 đồng khắc phục hậu quả cho bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định hành vi của bị cáo là vô ý, do bị hại đã có hành vi nắm tay bị cáo trước và bị cáo chỉ muốn hất tay ra chứ không phản ứng lại với bị hại. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo và trước khi xét xử phúc thẩm đã nộp thêm 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại. Gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi mẹ già và cha mẹ đều là người có công, nhân thân chưa tiền án tiền sự và không vi phạm pháp luật trong suốt quá trình tại ngoại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan và người tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ quy định tố tụng hình sự, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: hành vi của bị cáo đã thực hiện gây ra hậu quả nghiêm trọng về sức khỏe đối với bị hại. Án sơ thẩm đã xét xử đúng tội danh và điều khoản, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đã tuyên không nặng. Quá trình xảy ra vụ án đến nay đã lâu, bị cáo không thăm nom, hỗ trợ điều trị cho bị hại, nay mới nộp một khoản tiền để khắc phục là chưa thể hiện sự tích cực khắc phục hậu quả. Không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã rất hối hận về hành vi đã gây ra cho bị hại, từ khi sự việc xảy ra bị cáo không dám đi ăn nhậu nữa. Xin cho bị cáo hưởng án treo để làm việc kiếm tiền nuôi mẹ già và các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ.

Quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tiến hành các hoạt động về thu thập chứng cứ theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tuy nhiên, vụ việc xảy ra vào năm 2020 nhưng các cơ quan tiến hành tố tụng đã để quá thời hạn tiến hành tố tụng, cần rút kinh nghiệm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, căn cứ lời khai của bị cáo có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 01/8/2020, tại quán L1, địa chỉ: số A B, Phường A, quận T, nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, ông Trần Anh D ngồi nhậu một mình và nói lớn tiếng, la lối, chửi bới xung quanh, sau đó chửi bới những người đang ngồi cùng bàn nhậu với Nguyễn Quốc B nên giữa B và ông D xảy ra mâu thuẫn cãi vã. Ông D đang cãi nhau thì nắm vào cổ tay phải của B, B hất tay để gỡ tay trái của ông D ra làm ông D bị ngã và bị chấn thương, sau đó được đưa đến Bệnh viện T3 cấp cứu. Kết quả giám định thương tích ông D bị chấn thương sọ não gây vỡ đỉnh trán phải, vỡ trần ổ mắt phải, tụ máu dưới màng cứng trán thái dương phải, dọc liềm đại não, chảy máu dưới nhện rộng bên bán cầu đại não phải, vài nốt xuất huyết vùng trán đỉnh phải, ổ xuất huyết nhân xám trung ương hai bên đã được phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ, não dập. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 76%.

Kết quả điều tra không chứng minh được Nguyễn Quốc B có hành vi trực tiếp tác động vào cơ thể ông D. Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã có yêu cầu điều tra bổ sung về hành vi cố ý gây thương tích nhưng Cơ quan điều tra trả lời không có căn cứ để xác định ý thức chủ quan và hành vi khách quan của bị cáo là cố ý tác động vào cơ thể ông D. Do vậy, với chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ chỉ có căn cứ để quy kết bị cáo về tội "Vô ý gây thương tích" theo điểm b khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo xin hưởng án treo với lý do là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ già (là cựu chiến binh hưu trí) và có hai con đi học. Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện tuy cơ quan tố tụng không chứng minh được yếu tố chủ quan là cố ý gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của bị hại, nhưng việc đánh giá mức độ nguy hiểm và vận dụng các tình tiết giảm nhẹ để tuyên phạt mức án 04 tháng tù là đã khoan hồng đặc biệt cho bị cáo.

Về lý do kháng cáo: bị cáo còn có các em gái có thể chăm sóc mẹ và các con của bị cáo đều đã thành niên nên việc bị cáo chấp hành hình phạt không ảnh hưởng đến những người này.

Việc bị cáo nộp tiền khắc phục hậu quả trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm không thể hiện tính tích cực khắc phục hậu quả mà mang tính đối phó do bị cáo bỏ mặc bị hại, không thăm nom và hỗ trợ chi phí điều trị trong suốt thời gian dài nên không xem là tình tiết giảm nhẹ mới.

Để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử xét không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và thống nhất giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ghi nhận bị cáo nộp 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại.

[4] Về án phí:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2026/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 138; điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Quốc B 04 (bốn) tháng tù tội "Vô ý gây thương tích". Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Ghi nhận bị cáo nộp 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại theo Biên lai thu tiền số 0005278 ngày 07/9/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy Vũ

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Khu vực 4; (3)
- TAND Khu vực 4; (1)
- THADS TP.HCM (1)
- Phòng THADS KV4; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (2)
- Bị cáo; (1)
- Lưu, P.GĐ,KT,TT&THA, hồ sơ (23)